

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 365/QĐ-CDYT, ngày 15 tháng 11 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh)*

Tên ngành, nghề:	Điều dưỡng trung cấp
Mã ngành, nghề:	5720301
Trình độ đào tạo:	Trung cấp điều dưỡng
Hình thức đào tạo:	Chính quy hoặc vừa học vừa làm
Đối tượng tuyển sinh:	Học viên tốt nghiệp trung cấp hoặc tương đương các ngành khác
Thời gian đào tạo:	12-15 tháng đối với chính quy, 18-21 tháng đối với vừa học vừa làm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người điều dưỡng trình độ Trung cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề điều dưỡng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo quy định của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân, và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, trung thực, khách quan, thận trọng trong nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, không ngừng học tập để nâng cao trình độ.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức

- Trình bày được các kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở và chuyên ngành để giải thích nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và hướng điều trị người bệnh để lập kế hoạch chăm sóc người bệnh;

- Phân tích được về dược lý, dinh dưỡng, tâm lý con người, kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành chăm sóc người bệnh;

- Giải thích được quá trình dược động học của thuốc, tác dụng của thuốc, quy chế sử dụng thuốc để sử dụng thuốc hợp lý và an toàn;

- Trình bày được kiến thức về vi ký sinh để xác định các nguyên nhân gây bệnh, nguồn lây nhiễm để lập kế hoạch phòng bệnh;
- Giải thích được quy trình tiếp nhận người bệnh vào viện và hướng dẫn được cho người bệnh các thủ tục, giấy tờ cần thiết cho người bệnh ra viện;
- Phân tích được được đặc điểm tâm lý từng người bệnh để lựa chọn phương pháp giao tiếp và tư vấn sức khỏe phù hợp;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng

- Nhận định được tình trạng người bệnh và đưa ra các chẩn đoán điều dưỡng phù hợp cho người bệnh;
- Phân loại được người bệnh đến khám và cấp cứu để đưa ra hướng xử trí phù hợp;
- Thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh;
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chuyên ngành;
- Phụ giúp được bác sĩ thực hiện các thủ thuật trên người bệnh;
- Thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;
- Quản lý trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao, thuốc, hồ sơ, sổ sách;
- Theo dõi, đánh giá tình trạng, ghi chép những diễn biến hàng ngày của người bệnh, phát hiện và báo cáo các diễn biến bất thường của người bệnh;
- Giao tiếp lịch sự, thân thiện với người bệnh;
- Tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng;
- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của cá nhân;

- Tuân thủ đúng các quy định về y đức, các quy chế chuyên môn, các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực điều dưỡng và các quy trình kỹ thuật của ngành y tế.

- Thận trọng, tỉ mỉ, tự chịu trách nhiệm với kết quả công việc của cá nhân.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Điều dưỡng phòng khám;
- Điều dưỡng chăm sóc;
- Điều dưỡng cộng đồng.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: 17
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 62 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 0 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1530 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 455 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1021 giờ
- Kiểm tra: 54 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập			
			Tổng số	Lý thuyết	TH/ TT/ BT/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Môn học cơ sở	23	420	257	141	22
MH 1	Vi sinh - Ký sinh trùng	2	45	14	27	4
MH 2	Giải phẫu - Sinh lý	4	75	43	27	5
MH 3	Dược lý	2	30	29	0	1
MH 4	Sức khỏe - Môi trường và Vệ sinh – Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm	2	30	29	0	1
MH 5	Sức khỏe – Nâng cao sức khỏe và hành vi con người – Dinh	2	30	29	0	1

	dưỡng tiết chế					
MH 6	Nghề nghiệp và đạo đức người điều dưỡng	2	30	28	0	2
MH 7	Điều dưỡng cơ sở	5	120	28	87	5
MH 8	Giao tiếp, giáo dục sức khỏe trong thực hành Điều dưỡng	2	30	28	0	2
MH 9	Y học cổ truyền	2	30	29	0	1
II	Môn học chuyên môn	39	1110	198	880	32
MH 10	Kiểm soát nhiễm khuẩn	2	60	14	42	4
MH 11	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	2	60	14	42	4
MH 12	Chăm sóc người bệnh nội khoa	6	135	43	87	5
MH 13	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	6	135	43	88	4
MH 14	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	5	120	28	87	5
MH 15	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	5	120	28	87	5
MH 16	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	5	120	28	87	5
MH 17	Thực tập tốt nghiệp	8	360		360	
	Tổng cộng	62	1530	455	1021	54

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Sau khi sinh viên đã hoàn thành các môn học, sinh viên sẽ được thực tập tại một số bệnh viện, trạm y tế xã, phường.

4.2. Hướng dẫn tổ chức thi, kiểm tra các môn học

Mỗi môn học được đánh giá bằng 3 loại điểm: Điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc môn học (các điểm này được quy định chi tiết trong từng đề cương môn học)

- Điểm kiểm tra thường xuyên: Do giảng viên chủ động về hình thức và chủ đề, qua việc đánh giá thường xuyên khi lên lớp. Trung bình cộng các điểm này (làm tròn đến phần nguyên) là điểm kiểm tra thường xuyên.

- Điểm kiểm tra định kỳ: Mỗi môn học có ít nhất 1 điểm kiểm tra định kỳ, hình thức và thời gian do giáo viên giảng dạy quyết định, thang điểm 10 và làm tròn đến phần nguyên.

Trọng số điểm kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ chiếm 40% trọng số điểm của môn học.

- Điểm thi kết thúc môn học: Kết thúc học kỳ, Nhà trường tổ chức thi hết các môn trong học kỳ đó, kỳ thi hết môn được Hội đồng triển khai trên cơ sở bộ công cụ đánh giá do các Khoa chuyên môn xây dựng. Việc coi thi, chấm thi và công bố điểm thi theo quy trình và giám sát chặt chẽ. Điểm thi hết môn làm tròn đến phần nguyên và có trọng số 60% điểm môn học.

- Điểm môn học = $40\% * (\Sigma \text{Điểm kiểm tra thường xuyên} + 2 * \Sigma \text{Điểm kiểm tra định kỳ}) + 60\% * \text{Điểm thi hết môn}$.

4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

4.3.1. Điều kiện thi tốt nghiệp

Người học có đủ điều kiện sau thì sẽ được dự thi tốt nghiệp:

- Phải học hết chương trình đào tạo, có điểm tất cả các môn học từ 5,0 trở lên

- Không trong thời gian: bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Còn số lần dự thi và trong quỹ thời gian được dự thi tốt nghiệp.

4.3.2. Nội dung thi tốt nghiệp

Bao gồm: Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

* Lý thuyết tổng hợp:

- Nội dung thi tổng hợp các môn:

+ Điều dưỡng cơ sở

+ Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa

+ Chăm sóc sức khỏe người bệnh Truyền nhiễm

+ Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa

+ Chăm sóc sức khỏe trẻ em

+ Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình

- Hình thức thi : Thi trắc nghiệm

* Thực hành:

+ Hình thức thi: học sinh thực hiện bài thi thực hành tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện.

+ Nội dung bài thi thực hành: thực hiện các kỹ năng, quy trình kỹ thuật chuyên ngành đã học trong chương trình đào tạo điều dưỡng trung cấp.

4.3.3. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

- Những học sinh có đủ điều kiện sau đây được xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp:

+ Điểm của mỗi môn thi tốt nghiệp phải đạt từ 5,0 trở lên

+ Không trong thời gian: bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

+ Hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà trường

- Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp.

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 11 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

TS. Trần Xuân Hoan